

Phụ lục 08

CẤU TRÚC ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT-GDPTX CẤP TỈNH

MÔN: ĐỊA LÍ, Năm học 2025-2026

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDPT ngày /01/2026
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Năng lực được đánh giá và phân bố mức độ nhận thức

Bảng mô tả tỉ lệ các mức độ nhận thức được đánh giá theo các năng lực đặc thù

TT	Thành phần năng lực	Nội dung	Mức độ nhận thức			
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Tổng
	Tìm hiểu khoa học Địa lí					
1		Địa lí tự nhiên đại cương	10%	5%		15%
2		Địa lí kinh tế - xã hội đại cương	5%	5%		10%
3		Đặc điểm tự nhiên: Các thành phần tự nhiên Việt Nam	5%	10%		15%
	Năng lực thu thập xử lí và truyền đạt thông tin địa lí					
4		Sự phân hóa tự nhiên Việt Nam			15%	15%
	Năng lực vận dụng kiến thức và kĩ năng địa lí vào thực tiễn					
5		Kỹ năng vẽ biểu đồ, nhận xét, phân tích bảng số liệu, giải thích		10%	5%	15%
6		Địa lí dân cư, các ngành kinh tế Việt Nam			15%	15%
7		Địa lí các vùng kinh tế Việt Nam (có thể liên hệ địa phương)			15%	15%
Tổng		07				
			50%		50%	100%

2. Phạm vi nội dung, mức độ nhận thức và phân bố điểm

a) Phạm vi nội dung



- Lớp 10: Địa lí tự nhiên đại cương (Trái đất, thạch quyển, khí quyển, thủy quyển, sinh quyển và một số quy luật của lớp vỏ địa lí); Địa lí kinh tế - xã hội đại cương.

- Lớp 12: Đặc điểm tự nhiên (các thành phần tự nhiên Việt Nam); sự phân hóa tự nhiên Việt Nam; địa lí dân cư và các ngành kinh tế Việt Nam; Địa lí các vùng kinh tế Việt Nam (có thể liên hệ địa phương).

- Kỹ năng vẽ biểu đồ (biểu đồ tròn, đường, miền, kết hợp, cột), nhận xét, phân tích bảng số liệu, giải thích.

b) Mức độ nhận thức: Biết 20%; Hiểu: 30%; Vận dụng: 50%.

c) Phân bố điểm: 20,0 điểm (gồm 07 câu: 01 Địa lí tự nhiên đại cương; 01 câu Địa lí kinh tế - xã hội đại cương; 02 câu Địa lí tự nhiên Việt Nam; 01 câu Địa lí dân cư và các ngành kinh tế Việt Nam; 01 câu Địa lí các ngành kinh tế Việt Nam; 01 câu kỹ năng vẽ biểu đồ, phân tích bảng số liệu, giải thích). **Lớp 10: 5,0 điểm; lớp 12: 15,0 điểm.**

